

Số: **146** /2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ các điều 9, 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 4 năm 2021

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 105/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1985

Và **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Khu Chung cư E2, Đơn Nguyên A, c, tầng 4, tổ 45, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 ngày 14 tháng 4 năm 2008. Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th chung sống tại địa chỉ Khu Chung cư E2, Đơn Nguyên A, c, tầng 4, tổ 45, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi vã, hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, nên ông, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th đã

đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận vợ chồng không có 03 con chung: KTrần Nguyễn Thủy T, sinh ngày: 22/8/2009, Trần Nguyễn Toàn Th, sinh ngày: 13/3/2015, Trần Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 15/9/2018. Ly hôn, Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung nêu trên. Ông Trần Văn Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con mỗi tháng 5.000.000 đồng. Cụ thể như sau:

KTrần Nguyễn Thủy T cấp dưỡng 1.500.000đồng/tháng; con Trần Nguyễn Toàn Th cấp dưỡng 1.500.000đồng/tháng; con Trần Nguyễn Hoàng Y cấp dưỡng 2.000.000đồng/tháng.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2021 cho đến khi 03 con lần lượt thành niên (đủ 18 tuổi). Cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình: Căn cứ Khoản 2 Điều 9 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020 Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th không phải chịu lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Bà Nguyễn Thị Thanh Th nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung: Con KTrần Nguyễn Thủy T, sinh ngày: 22/8/2009; con Trần Nguyễn Toàn Th, sinh ngày: 13/3/2015; con Trần Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 15/9/2018.

Ông Trần Văn Ph tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) Cụ thể cho các con như sau:

+ Con Trần Nguyễn Thủy T cấp dưỡng số tiền: 1.500.000đồng/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng);

+ Con Trần Nguyễn Toàn Th cấp dưỡng số tiền: 1.500.000đồng/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng);

+ Con Trần Nguyễn Hoàng Y cấp dưỡng số tiền 2.000.000đồng/tháng (Hai triệu đồng).

Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2021 cho đến khi 03 con lần lượt thành niên (đủ 18 tuổi). Cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Chi phí hòa giải tại Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 9 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020 Ông Trần Văn Ph và bà Nguyễn Thị Thanh Th không phải chịu.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Nai Hiên Đông
Quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai